

Bản án số: **17/2023/DS-PT**

Ngày: 09/01/2023

V/v tranh chấp: "Hợp đồng mua bán tài sản"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Hồng Tâm**.

Các Thẩm phán:

1. Bà **Nguyễn Ái Đoan**.

2. Bà **Nguyễn Thanh Nhân**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Thanh Liêm**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Dương Thanh Quang**, Kiểm sát viên.

Ngày **09** tháng **01** năm **2023**, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 368/2022/TLPT-DS ngày 24 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 347/2022/DS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 429/2022/QĐ-PT ngày 13 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Ấp BN, xã B, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà **Lê Thị Hồng T1**, sinh năm 1983. Địa chỉ: số XX, ấp T, xã T, huyện CT, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

Bị đơn:* Ông **Võ Văn S, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Ấp BT, xã B, huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông **Phạm Ngọc D**, sinh năm 1972. Địa chỉ: Y, ấp H, xã M, TP Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Anh **Võ Hoàng S1**, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện CG, tỉnh Tiền Giang (vắng mặt).

** Người kháng cáo:* Bị đơn **Võ Văn S**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm,

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai của nguyên đơn Nguyễn Thị Kim T và lời trình bày của đại diện ủy quyền nguyên đơn chị Lê Thị Hồng T1 trình bày:*

Từ năm 2015, bà T có bán thức ăn gia súc cho ông S, hình thức gói đầu, tức là ông S mua thức ăn thiếu của bà T để chăn nuôi gà, sau đó phá bầy gà sẽ trả tiền thức ăn cho bà T. Đến ngày 29/5/2018, ông S còn nợ bà T số tiền thức ăn là 293.610.000 đồng rồi ngưng không mua thức ăn nữa, hai bên thỏa thuận lãi suất do chậm trả là 1%/tháng. Sau đó ông S có trả được 43.000.000 đồng. Cụ thể các lần như sau: Ngày 16/10/2018, ông S trả 11.000.000 đồng; ngày 15/5/2019, ông S trả 12.000.000 đồng; ngày 16/5/2020, ông S trả 10.000.000 đồng; ngày 30/05/2021, ông S trả 10.000.000 đồng và ngày 11/7/2022, ông S có trả bớt cho bà T 8.000.000 đồng, còn nợ lại 242.610.000 đồng. Ngoài ra, ông Võ Văn S còn nợ bà số tiền phân bón, thuốc trừ sâu tính đến ngày 3/4/2022 là 33.258.724 đồng. Sau đó, ông Võ Văn S có trả được 8.000.000 đồng còn nợ lại 23.267.436 đồng.

Nay, bà Nguyễn Thị Kim T khởi kiện yêu cầu:

- Yêu cầu ông Võ Văn S trả cho bà số tiền 242.610.000 đồng và yêu cầu tính tiền lãi với mức lãi suất 1% theo từng giai đoạn của số tiền 293.610.000 đồng như sau:

+ Từ ngày 29/5/2018 đến ngày 15/10/2018: 04 tháng với số tiền nợ gốc là 293.610.000 đồng;

+ Từ ngày 16/10/2018 đến ngày 15/5/2019: 07 tháng với số tiền nợ gốc là 282.610.000 đồng.

+ Từ ngày 16/5/2019 đến ngày 16/5/2020: 12 tháng với số tiền nợ gốc là 270.610.000 đồng;

+ Từ ngày 17/5/2020 đến ngày 29/5/2021: 12 tháng với số tiền nợ gốc là 260.610.000 đồng;

+ Từ ngày 30/5/2021 đến ngày 11/7/2022: 13 tháng với số tiền nợ gốc là 250.610.000 đồng.

+ Từ ngày 12/7/2022 đến ngày xét xử với lãi suất 1% số tiền nợ gốc còn lại là 242.610.000 đồng.

- Yêu cầu ông Võ Văn S trả số tiền nợ phân bón, thuốc trừ sâu là 23.267.436 đồng và tiền lãi với mức lãi suất 1,5%/tháng tính từ ngày 30/4/2020 đến khi xét xử là 9.991.288 đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Nguyễn Thị Kim T rút yêu cầu khởi kiện đối với ông Võ Văn S về tiền nợ phân bón và thuốc trừ sâu là 23.267.436 đồng.

** Bị đơn Võ Văn S, đại diện ủy quyền bị đơn anh Phạm Ngọc D trình bày:*

Từ năm 2015, ông S có mua thức ăn gà của bà T, hình thức gói đầu, tức là ông S mua thức ăn thiếu của bà T để chăn nuôi gà, sau đó phá bầy gà sẽ trả tiền thức ăn cho bà T. Đến ngày 29/5/2018, ông S và bà T chốt nợ, ông S còn nợ bà T số tiền thức ăn là 293.610.000 đồng. Sau đó ông S có trả được 43.000.000 đồng. Cụ thể các lần như sau: ngày 16/10/2018, ông S trả 11.000.000 đồng; ngày 15/5/2019, ông S trả 12.000.000 đồng; ngày 16/5/2020, ông S trả 10.000.000 đồng; ngày 30/05/2021, ông S trả 10.000.000 đồng và ngày 11/7/2022, ông S trả 8.000.000 đồng. Như vậy, ông S còn nợ bà T số tiền vốn thức ăn gà là 242.610.000 đồng.

Ông S thống nhất với yêu cầu khởi kiện của bà T về số tiền vốn nợ thức ăn gà. Ông S không đồng ý trả lãi vì ông S và bà T không có thỏa thuận trả lãi, chỉ thỏa thuận trả nợ dần đến năm 2025. Ông S xin trả dần số tiền 242.610.000 đồng, tháng 12/2022 trả 50.000.000 đồng, số tiền còn lại trả trong vòng 5 năm. Bởi vì ông S không có khả năng trả một lần.

Bà T rút yêu cầu khởi kiện đối với số tiền nợ phân thuốc, ông S đồng ý và không có ý kiến.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Võ Hoàng S1 trình bày:*

Ông S là cha ruột của anh, ông S có đưa tiền cho anh và kêu anh đem trả tiền nợ thức ăn cho bà T nhiều lần, mỗi lần trả tiền thì bà T có ghi vào sổ. Số tiền ông S nợ bà T bao nhiêu anh không biết. Số tiền nợ thức ăn là nợ riêng của ông S đối với bà T, không có liên quan gì đến anh, anh là người đi trả tiền dùm cho ông S, nên không có yêu cầu hay tranh chấp gì trong vụ án này. Do anh bận công việc nên anh xin vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án đến khi kết thúc bằng bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật.

Bản án dân sự sơ thẩm số 347/2022/DS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Tiền Giang căn cứ Điều 147, khoản 2, khoản 3 Điều 92, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 430; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim T đối với ông Võ Văn S về số tiền phân thuốc cả vốn và lãi là 33.258.724 đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim T.

Buộc ông Võ Văn S có nghĩa vụ trả cho Nguyễn Thị Kim T số tiền thức ăn gà cả vốn và lãi là 349.401.000 đồng (ba trăm bốn mươi chín triệu, bốn trăm lẻ một nghìn đồng), trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án của đương sự.

* Ngày 05 tháng 9 năm 2022, bị đơn Võ Văn S có đơn kháng cáo xin trả dần tiền vốn và xin không trả tiền lãi.

** Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang:*

Về tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Phạm Ngọc D, đại diện theo ủy quyền của bị đơn Võ Văn S rút yêu cầu kháng cáo về việc xin trả dần số tiền 242.610.000 đồng và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo không trả lãi. Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử một phần yêu cầu kháng cáo của ông Võ Văn S theo quy định tại khoản 3 Điều 289 Bộ luật tố tụng dân sự. Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Võ Văn S về việc không trả lãi. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn Võ Văn S thực hiện quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại các điều 271, 272 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Phạm Ngọc D, đại diện theo ủy quyền của bị đơn Võ Văn S rút một phần yêu cầu kháng cáo về việc xin trả dần số tiền 242.610.000 đồng, là tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử yêu cầu kháng cáo này của ông Võ Văn S theo quy định tại khoản 3 Điều 289 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo không đồng ý trả lãi của ông Võ Văn S, Hội đồng xét xử, nhận thấy:

[3.1] Ông Võ Văn S và bà Nguyễn Thị Kim T giao dịch mua bán thức ăn từ năm 2015, đến năm 2018 hai bên thống nhất tổng số tiền còn nợ là 293.610.000 đồng và từ năm 2018 cho đến ngày xét xử sơ thẩm (hơn 04 năm), ông Võ Văn S trả nhiều lần cho bà Nguyễn Thị Kim T được số tiền 51.000.000 đồng. Do đó, bà Nguyễn Thị Kim T yêu cầu ông Võ Văn S trả tiền lãi với mức lãi suất 0,83%/tháng tương ứng với số tiền gốc và thời gian chậm thực hiện nghĩa vụ là phù hợp khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Bản án sơ thẩm, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Kim T và buộc ông Võ Văn S trả số tiền vốn 242.610.000 đồng và tiền lãi là 106.791.000 đồng. Tổng cộng 349.401.000 đồng, là có căn cứ.

[3.2] Bị đơn Võ Văn S kháng cáo không đồng ý trả tiền lãi và cho rằng thời điểm tổng kết nợ, hai bên thỏa thuận không tính tiền lãi và cho trả dần đến năm 2025; nguyên đơn Nguyễn Thị Kim T, đại diện theo ủy quyền là chị Lê Thị Hồng T1 không thừa nhận. Ông Võ Văn S không có chứng cứ gì chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của ông, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang, là có căn cứ

[5] Về án phí: Ông Võ Văn S phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 289, khoản 1 Điều 308; Điều 147, khoản 2, khoản 3 Điều 92, khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 430; Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Đình chỉ xét xử yêu cầu kháng cáo của ông Võ Văn S về việc xin trả dần số tiền 242.610.000 đồng.

2. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Võ Văn S về việc không trả tiền lãi.

3. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 347/2022/DS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh Tiền Giang.

- Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim T về việc yêu cầu ông ông Võ Văn S trả số tiền phân bón, thuốc trừ sâu là 33.258.724 đồng.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim T.

Buộc ông Võ Văn S có nghĩa vụ trả cho Nguyễn Thị Kim T số tiền vốn 242.610.000 đồng và tiền lãi là 106.791.000 đồng. Tổng cộng 349.401.000 đồng (Ba trăm bốn mươi chín triệu, bốn trăm lẻ một nghìn đồng).

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông S chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Ông Võ Văn S nộp 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm và 17.470.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0025057 ngày 07/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CG, nên còn phải nộp tiếp 17.470.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện CG;
- Chi cục THADS huyện CG;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu hồ sơ vụ án.

DSPT-2023-Tâm

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hồng Tâm